

Bản án số: 125/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 24/10/2022

Về việc: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Phụng**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Trần Văn Thạch**.

2. Ông **Nguyễn Quốc Hoàn**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Đinh Thị Hiền** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Lâm Thuý Vi** – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 91/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2022 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 19 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị BH**, sinh năm 1981 (có đơn giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: số 03, đường 29, đường TrĐ, ấp TrP, xã TrĐ, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1974 (vắng mặt).

Địa chỉ: số 03, đường 29, đường TrĐ, ấp TrP, xã TrĐ, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 01/3/2022, biên bản lấy lời KH ngày 19/4/2022 chị Nguyễn Thị BH trình bày:

Chị Nguyễn Thị BH và anh Nguyễn Văn S chung sống vợ chồng vào tháng 03/2021, sống chung do tự nguyện, không có tổ chức đám cưới mà chỉ làm tiệc ra mắt vì trước đây cả anh S và chị BH đều đã 01 lần có gia đình, anh chị có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã CG, huyện GD. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn đến khoảng 05 – 06/2021 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do anh S có một đứa con riêng, sinh năm 2017 và anh S rất thương con, chị BH và anh S thường xuyên mâu thuẫn vì đứa con chung này. Từ tháng 06/2021, chị BH không tiếp tục sống chung với anh S mà thuê nhà trọ sống. Từ khi vợ chồng không sống chung, anh S không có lần nào gặp chị BH để giải quyết vấn đề của vợ chồng, chị BH gặp anh S để yêu cầu ly hôn thì anh S nói chị BH muốn làm gì thì làm chứ anh S không đồng ý đến Tòa án. Nay, chị BH thấy vợ chồng chỉ sống chung một thời gian ngắn và không còn cơ hội hàn gắn nên chị BH yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh S.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Chị BH trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị BH trình bày không có.

Ngoài ra, không trình bày gì thêm.

Bị đơn anh Nguyễn Văn S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án để làm việc, dự phiên họp, hoà giải và dự phiên tòa.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với người tham gia tố tụng: Nguyên đơn thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt cả nguyên đơn và bị đơn là đúng quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án: Có căn cứ chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị BH đối với anh Nguyễn Văn S. Về con chung: không có; Về tài sản chung và nợ

chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị BH phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị BH có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn anh Nguyễn Văn S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị BH và anh S là phù hợp quy định tại Điều 227; Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án:

[1]. Về hôn nhân:

Xét về quan hệ hôn nhân của chị Nguyễn Thị BH và anh Nguyễn Văn S thấy rằng: Anh chị bắt đầu chung sống từ tháng 03/2021 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã CG, huyện GD. Hôn nhân của anh chị là hợp pháp được pháp luật tôn trọng và bảo vệ.

Chị BH trình bày: Anh chị chung sống hạnh phúc một thời gian ngắn đến khoảng tháng 05 - 06/2021 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do anh S có một đứa con riêng, sinh năm 2017 và anh S rất thương con, chị BH và anh S thường xuyên mâu thuẫn vì đứa con chung này. Từ tháng 06/2021 vợ chồng không còn sống chung cho đến nay. Nay, chị BH thấy vợ chồng chỉ sống chung một thời gian ngắn và không còn cơ hội hàn gắn nên chị BH yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh S

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh S nhiều lần để làm việc, hòa giải và tham dự phiên họp, phiên tòa nhưng anh S không đến Tòa án, thể hiện anh S đã không còn tôn trọng và quan tâm đến quan hệ vợ chồng giữa anh S và chị BH. Anh chị đã không sống chung thời gian dài, nhận thấy tình trạng hôn nhân của anh chị đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị BH đối với anh S là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2]. Về con chung: Không có nên không đặt ra xử lý.

[3]. Về tài sản chung: Chị BH trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Chị BH trình bày không có.

[5]. Về án phí: Chị BH phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị BH đối với anh Nguyễn Văn S.

Chị Nguyễn Thị BH được ly hôn với anh Nguyễn Văn S.

2. Về con chung: Không có nên không đặt ra xử lý.

3. Về tài sản chung: Chị BH trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Chị BH trình bày không có.

5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị BH phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị BH đã nộp theo biên lai thu số 0020641 ngày 25/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Ghi nhận chị BH đã nộp xong tiền án phí.

Chị Nguyễn Thị BH và anh Nguyễn Văn S vắng mặt, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Hòa Thành;
- Chi cục THADS thị xã Hòa Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Phụng